

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5922 /UBND-TH

Bình Định, ngày 05 tháng 8 năm 2024

V/v tăng cường công tác quản
lý tạm ứng vốn đầu tư công
nguồn ngân sách nhà nước

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Ban Quản lý Khu kinh tế;
- Các Ban QLDA: Nông nghiệp và PTNT, Dân dụng và Công nghiệp, Giao thông;
- Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ về quy định quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12/07/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường quản lý tạm ứng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước của các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương;

Căn cứ Văn bản số 7765/BGTVT-TC ngày 22/07/2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc triển khai Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường quản lý tạm ứng vốn đầu tư công nguồn NSNN;

Để bảo đảm việc tạm ứng vốn ngân sách nhà nước đảm bảo quy định Nhà nước, đúng mục đích, đúng đối tượng và sử dụng vốn tạm ứng có hiệu quả, không để phát sinh các khoản tạm ứng quá hạn trong thời gian đến; trên cơ sở đề xuất của Sở Tài chính tại Văn bản số 2607/STC-QLNS ngày 01/8/2024, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung tổ chức triển khai thực hiện một số nội dung cụ thể như sau:

1. Đối với các Chủ đầu tư; các Ban QLDA: Nông nghiệp và PTNT, Dân dụng và Công nghiệp, Giao thông; Ban Quản lý Khu kinh tế; Ban GPMB tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ các quy định pháp luật hiện hành, tăng cường quản lý chặt chẽ, hiệu quả vốn tạm ứng ngân sách Nhà nước theo đúng quy định; chịu trách nhiệm trong công tác tổng hợp, theo dõi quản lý, tạm ứng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước trong phạm vi kế hoạch vốn được giao.

- Thực hiện đúng các quy định hiện hành về việc tạm ứng vốn. Mức vốn tạm ứng, thời điểm tạm ứng, mức thu hồi tạm ứng từng lần, thời điểm thu hồi tạm ứng từng lần theo đúng quy định phải được ghi cụ thể trong hợp đồng và phải phù hợp

với tiến độ đầu tư dự án, tiến độ thực hiện hợp đồng và khối lượng thực hiện theo từng năm. Mức vốn tạm ứng và số lần tạm ứng được phân định cụ thể theo từng năm phù hợp với tiến độ thực hiện hợp đồng trong năm tương ứng (nếu có).

Đối với công việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: mức vốn tạm ứng phải đảm bảo theo kế hoạch, tiến độ thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; mức vốn tạm ứng tối đa theo yêu cầu không vượt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Rà soát các nội dung quy định về tạm ứng vốn trong hợp đồng đã ký kết và đang triển khai, đảm bảo đúng quy định của pháp luật về quản lý, tạm ứng hợp đồng (thủ tục bảo lãnh tạm ứng, điều khoản của bảo lãnh tạm ứng; điều khoản thu hồi tạm ứng;...); quản lý chặt chẽ, hiệu quả, đảm bảo việc sử dụng vốn tạm ứng đúng mục đích, đúng đối tượng theo quy định của hợp đồng. Theo dõi sát sao thời gian hiệu lực đối với bảo lãnh tạm ứng của tổ chức tín dụng để đảm bảo thời gian có hiệu lực của bảo lãnh tạm ứng hợp đồng phải được kéo dài cho đến khi chủ đầu tư đã thu hồi hết số tiền tạm ứng.

- Đối với các dự án đang thực hiện còn dư số tạm ứng chưa thu hồi: tiếp tục theo dõi, đôn đốc các đơn vị khẩn trương thực hiện, nghiệm thu khối lượng hoàn thành để thu hồi vốn tạm ứng, đảm bảo thu hồi hết khi giá trị giải ngân đạt 80% giá trị hợp đồng (trừ trường hợp được người có thẩm quyền cho tạm ứng ở mức cao hơn).

- Đối với các khoản tạm ứng quá hạn: rà soát, đánh giá cụ thể nguyên nhân từng khoản tạm ứng quá hạn; xác định trách nhiệm tập thể, cá nhân phải hoàn ứng; đề xuất các phương án xử lý triệt để và quyết liệt thực hiện, đảm bảo thu hồi hết số tạm ứng quá hạn (bao gồm cả biện pháp khởi kiện ra tòa, chuyển cơ quan thanh tra, công an theo quy định).

- Lập báo cáo đánh giá tình hình tạm ứng và thu hồi tạm ứng vốn đầu tư theo từng dự án gửi cơ quan kiểm soát, thanh toán nơi giao dịch và cơ quan cấp trên của chủ đầu tư theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 10 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ.

- Trường hợp tham mưu cho cấp thẩm quyền quyết định đầu tư quyết định mức tạm ứng cao hơn 30% giá trị hợp đồng theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ thì phải căn cứ vào tiến độ thực hiện khối lượng của hợp đồng, khả năng thu hồi vốn tạm ứng của dự án, đánh giá rõ lý do, sự cần thiết mới tăng tỷ lệ tạm ứng và chịu trách nhiệm toàn diện về việc tham mưu, đề xuất của mình.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố: thực hiện kiểm tra định kỳ, đột xuất để chấn chỉnh và xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện của các chủ đầu tư theo phân cấp. Đồng thời, chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND cấp xã phối hợp với cơ quan kiểm soát, thanh toán cùng cấp rà soát số vốn tạm ứng quá hạn (nếu có), định kỳ (6 tháng và hàng năm) báo cáo để có biện pháp thu hồi

hết số vốn tạm ứng quá hạn theo quy định tại khoản 6 Điều 10 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát số vốn tạm ứng quá hạn (nếu có), định kỳ (6 tháng và hàng năm) báo cáo, đề xuất UBND tỉnh để có biện pháp thu hồi hết số vốn tạm ứng quá hạn theo quy định tại khoản 6 Điều 10 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các địa phương có biện pháp thu hồi vốn tạm ứng quá hạn đối với dự án do địa phương quản lý theo quy định.

3. Kho bạc Nhà nước các cấp phối hợp với các chủ đầu tư thực hiện kiểm tra số vốn đã tạm ứng để thu hồi những khoản tồn đọng chưa sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích; kiểm tra số dư tạm ứng để đảm bảo thu hồi hết số vốn đã tạm ứng theo quy định tại khoản 6 Điều 10 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

Lưu ý, định kỳ báo cáo 06 tháng và hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp (Mẫu số 08/SDTU), trong đó phân loại cụ thể số dư tạm ứng quá hạn chưa được thu hồi đến thời điểm báo cáo, nêu các lý do, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thu hồi số dư tạm ứng quá hạn (nếu có) và đề xuất biện pháp xử lý.

4. Giao Thanh tra tỉnh và cơ quan thanh tra các cấp nghiên cứu, có kế hoạch thanh tra đối với các trường hợp tạm ứng vốn đầu tư quá hạn chưa thu hồi nguồn NSNN.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả. /*mm*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ và CV VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, K1, K17;

mm

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



mm
Nguyễn Tuấn Thanh